

**NGUYÊN TẮC, TIÊU CHÍ ĐẦU TƯ
ĐỐI VỚI DỰ ÁN ĐẦU TƯ CƠ SỞ ỨNG TẠO CÔNG NGHỆ CAO, CÔNG
NGHỆ CHIẾN LƯỢC, ỨNG TẠO DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO,
DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ CHIẾN LƯỢC
TẠI CÁC KHU CÔNG NGHỆ CAO TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

1. Nguyên tắc chung

(Căn cứ: Khoản 1 Điều 26 Nghị định 260/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Công nghệ cao)

1.1. Mục tiêu và nội dung hoạt động của dự án đầu tư phù hợp với nhiệm vụ của khu công nghệ cao quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Công nghệ cao 2025.

2.1. Áp dụng các biện pháp thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng.

3.1. Phù hợp với quy hoạch, khả năng cung cấp hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội của khu công nghệ cao và các quy định của pháp luật liên quan.

4.1. Nhà đầu tư đề xuất dự án đầu tư có khả năng tài chính hoặc huy động nguồn lực hợp pháp khác để đáp ứng yêu cầu về nguồn vốn đầu tư xây dựng, duy trì, vận hành dự án; có năng lực công nghệ, năng lực quản lý, đảm bảo việc xây dựng, triển khai dự án đầu tư theo đúng tiến độ, kế hoạch.

5.1. Ưu tiên các dự án đầu tư có suất vốn đầu tư (chi phí đầu tư dự án tính trên một đơn vị diện tích đất) cao hơn suất vốn đầu tư trung bình trong Khu Công nghiệp công nghệ cao thuộc Khu Công nghệ cao.

2. Tiêu chí cụ thể

(Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26 Nghị định 260/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Công nghệ cao;

- Điều 4 Thông tư 38/2026/TT-BKHCN ngày 01/7/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định tiêu chí, điều kiện, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở ươm tạo công nghệ cao, công nghệ chiến lược, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ chiến lược về các điều kiện đối với cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao)

Dự án đầu tư cơ sở ươm tạo công nghệ cao, công nghệ chiến lược, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ chiến lược phải đáp ứng quy định về tiêu chí đối với cơ sở ươm tạo theo quy định tại Thông tư 38/2026/TT-BKHCN, cụ thể:

2.1. Tiêu chí chung

- Có phương án tài chính khả thi, bao gồm nguồn vốn tự có, vốn huy động hợp pháp hoặc cam kết tài trợ từ các tổ chức, cá nhân, bảo đảm khả năng vận hành bộ máy và duy trì hoạt động hỗ trợ ươm tạo trong thời gian tối thiểu 02 (hai) năm liên tục

- Có địa điểm đặt trụ sở hợp pháp phù hợp với quy mô cơ sở ươm tạo; có thỏa thuận hợp tác với các cơ sở sản xuất, nghiên cứu, đào tạo phục vụ hoạt động ươm tạo (nếu có)

- Có hệ thống quản lý chất lượng nội bộ bao gồm các quy trình tiếp nhận, đánh giá, theo dõi và hỗ trợ phù hợp với hoạt động ươm tạo, được xây dựng và áp dụng thực tế

- Có hạ tầng số đồng bộ; bảo đảm năng lực vận hành nền tảng quản trị nội bộ và khả năng kết nối dữ liệu với Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia

- Có đội ngũ quản lý cơ hữu tối thiểu 03 (ba) người, trong đó ít nhất hai phân ba (2/3) thành viên có trình độ đại học trở lên

- Có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn có trình độ đại học trở lên trong chuyên ngành phù hợp với công nghệ/doanh nghiệp ươm tạo và có ít nhất 05 năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực đó, hợp đồng tư vấn có thời hạn từ 24 tháng trở lên

- Có kế hoạch, giải pháp và lộ trình thực hiện hoạt động ươm tạo rõ ràng, trong đó xác định cụ thể các mốc kiểm soát chất lượng đầu vào và đánh giá kết quả đầu ra của dự án, được lãnh đạo đơn vị phê duyệt

2.2. Tiêu chí, điều kiện riêng đối với cơ sở ươm tạo công nghệ cao, công nghệ chiến lược

- Công nghệ được ươm tạo trong cơ sở ươm tạo công nghệ cao, công nghệ chiến lược phải thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển, Danh mục công nghệ chiến lược theo Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ

- Có mạng lưới chuyên gia tư vấn phù hợp về công nghệ ươm tạo, sở hữu trí tuệ đã ký thỏa thuận hợp tác với cơ sở ươm tạo

- Có quyền tiếp cận và sử dụng hợp pháp cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, phòng thử nghiệm hoặc cơ sở nghiên cứu và phát triển được trang bị các thiết bị bảo đảm cho hoạt động ươm tạo, thông qua một trong các hình thức: sở hữu trực tiếp, thuê dài hạn, hợp tác liên kết hoặc sử dụng dịch vụ từ tổ chức khác có đủ năng lực

- Đối với cơ sở ươm tạo công nghệ chiến lược, các phòng thí nghiệm, phòng thử nghiệm quy định tại điểm c khoản 2 Điều này phải có hệ thống quản lý và năng lực hoạt động đáp ứng các yêu cầu quy định trong tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025 hoặc tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế áp dụng trong lĩnh vực thử nghiệm chuyên ngành

2.3. Tiêu chí, điều kiện riêng đối với cơ sở ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ chiến lược:

- Doanh nghiệp được ươm tạo trong cơ sở ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ chiến lược là doanh nghiệp tạo ra các sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển, Danh mục sản phẩm công nghệ chiến lược do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- Có không gian làm việc chung, khu vực trưng bày giới thiệu sản phẩm và các tiện ích phụ trợ bảo đảm phù hợp với loại hình, quy mô của cơ sở ươm tạo.

- Có mạng lưới chuyên gia tư vấn đa lĩnh vực (công nghệ, pháp lý, sở hữu trí tuệ, tài chính, marketing, quản trị doanh nghiệp, chuỗi cung ứng, hàng rào kỹ thuật và tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài) thông qua các thỏa thuận hợp tác hoặc hợp đồng cộng tác viên. Các chuyên gia có thể là cá nhân hành nghề độc lập,

thuộc tổ chức tư vấn chuyên nghiệp hoặc giảng viên, nhà nghiên cứu có hợp đồng làm việc phù hợp.

- Có quyền sở hữu hoặc có quyền sử dụng hợp pháp cơ sở vật chất, phòng thử nghiệm, khu sản xuất thử nghiệm được trang bị các thiết bị bảo đảm cho hoạt động ươm tạo.

- Đối với cơ sở ươm tạo doanh nghiệp công nghệ chiến lược thì hệ thống phòng thử nghiệm sản phẩm công nghệ chiến lược được sử dụng phải có hệ thống quản lý và năng lực hoạt động đáp ứng các yêu cầu quy định trong tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025 hoặc tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế áp dụng trong lĩnh vực thử nghiệm chuyên ngành.